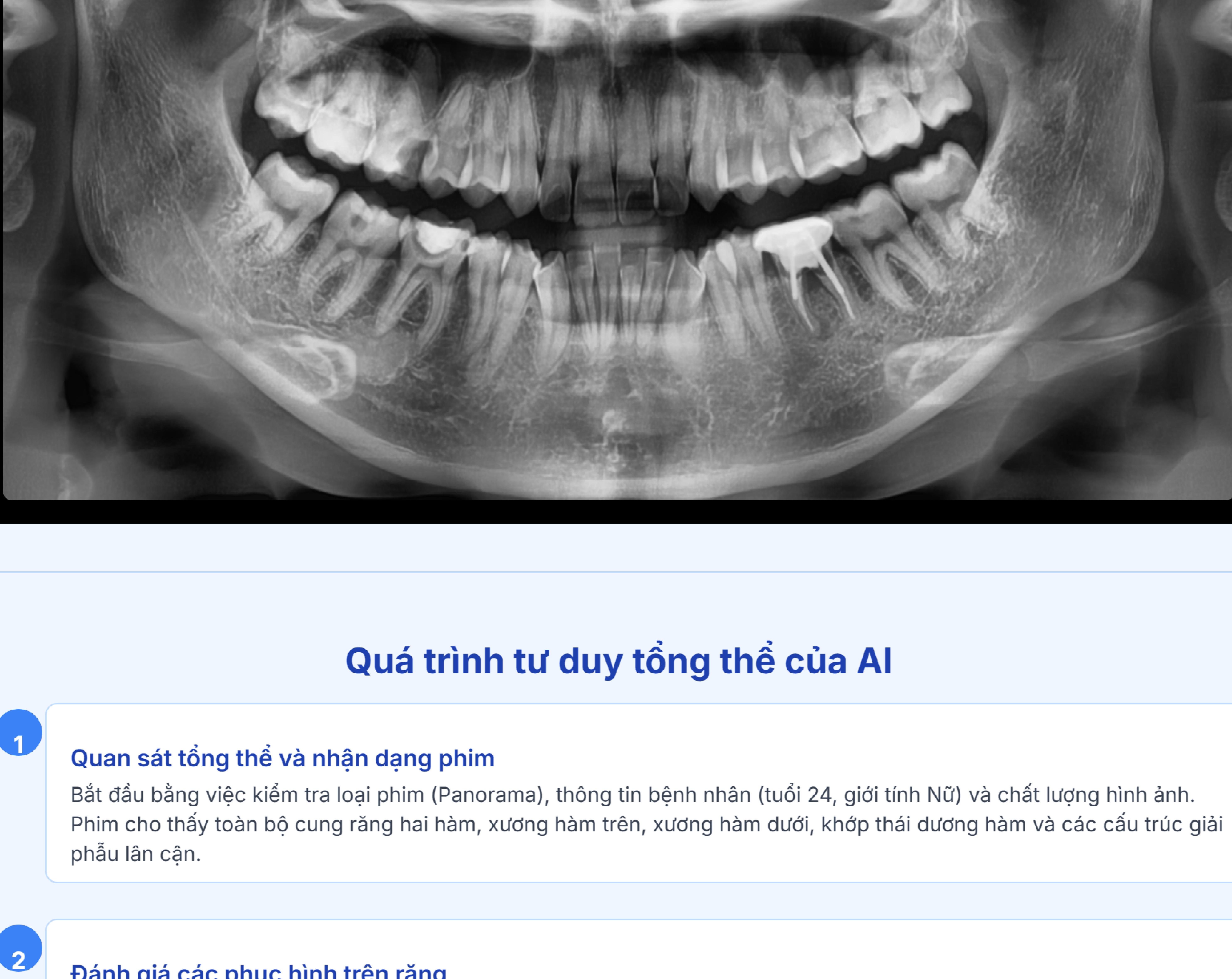


Phim X-quang đã tải lên

Ngày sinh: 01/01/2001 (24Y)
Giới tính: Nữ
Ngày: 30/05/2025
Kv/p: 73.00
mA: 12.00
DAP: 1.256 dGyem²



Quá trình tư duy tổng thể của AI

1

Quan sát tổng thể và nhận dạng phim

Bắt đầu bằng việc kiểm tra loại phim (Panorama), thông tin bệnh nhân (tuổi 24, giới tính Nữ) và chất lượng hình ảnh. Phim cho thấy toàn bộ cung răng hai hàm, xương hàm trên, xương hàm dưới, khớp thái dương hàm và các cấu trúc giải phẫu lân cận.

2

Đánh giá các phục hình trên răng

Kiểm tra từng răng để phát hiện các phục hình lớn. Nhận thấy sự hiện diện của các phục hình càn quang (có thể là mao răng hoặc miếng trám lớn) trên nhiều răng, đặc biệt là các răng hàm như 16, 26, 36, 46. Các phục hình này là yếu tố cần lưu ý khi đánh giá tình trạng răng và mô quanh răng.

3

Kiểm tra vùng quanh chóp răng

Tập trung vào vùng quanh chóp của các răng, đặc biệt là răng có phục hình lớn hoặc có dấu hiệu bất thường. Quan sát vùng quanh chóp răng 46 và 36. Phát hiện vùng thấu quang (sẫm màu hơn) quanh chóp răng 46 và 36, cho thấy dấu hiệu của tổn thương quanh chóp. Dựa trên kích thước và mật độ thấu quang, đánh giá mức độ tổn thương là trung bình (moderate).

4

Đánh giá tiêu xương ổ răng

Kiểm tra mức độ xương ổ răng nâng đỡ các răng. Quan sát viền xương ổ răng so với đường nối men - cement (CEJ) của các răng. Nhận thấy sự tụt xuống của viền xương ổ răng theo chiều ngang trên toàn bộ cung răng, rõ nhất ở vùng răng hàm. Mức độ tiêu xương được đánh giá là trung bình (moderate) dựa trên tỷ lệ mất xương so với chiều dài chân răng.

5

Tổng hợp và kết luận ban đầu

Kết hợp các quan sát: bệnh nhân có các phục hình lớn trên nhiều răng (đặc biệt là 16, 26, 36, 46), có tổn thương quanh chóp mức độ trung bình tại răng 36 và 46 (thường liên quan đến tình trạng tùy răng), và có dấu hiệu tiêu xương ổ răng theo chiều ngang lan rộng mức độ trung bình.

Kết quả chẩn đoán chi tiết

Đánh giá Rủi ro Tổng thể:

Bệnh nhân có nguy cơ trung bình đến cao về bệnh nha chu và nguy cơ cao về các biến chứng nội nha/sâu răng tái phát liên quan đến các răng đã phục hồi hoặc điều trị tùy.

Moderate: Tổn thương quanh chóp răng số 46

Vị trí: 46 (răng số 6 hàm dưới bên phải)

Độ tin cậy của AI: High

Chi tiết kỹ thuật:

Quan sát thấy một vùng thấu quang rõ rệt ở chóp chân gần của răng số 46. Răng này đã được điều trị nội nha. Tổn thương này gợi ý tình trạng viêm nhiễm quanh chóp kéo dài hoặc thất bại điều trị nội nha.

Lý do chẩn đoán (Dấu hiệu X-quang):

- Vùng thấu quang quanh chóp chân răng
- Răng đã điều trị nội nha

Tiêu lượng (nếu điều trị):

Tốt (nếu điều trị lại nội nha hoặc phẫu thuật thành công)

Tiêu lượng (nếu không điều trị):

Kém (nguy cơ nhiễm trùng, phá hủy xương, mất răng)

[Giải thích cho bệnh nhân](#)

[Đề xuất Kế hoạch Điều trị](#)

Moderate: Tổn thương quanh chóp răng số 36

Vị trí: 36 (răng số 6 hàm dưới bên trái)

Độ tin cậy của AI: Medium

Chi tiết kỹ thuật:

Có một vùng thấu quang dạng bầu dục ở chóp chân xa của răng số 36, răng này cũng đã được điều trị nội nha. Điều này cho thấy khả năng viêm quanh chóp hoặc thất bại điều trị nội nha tương tự như răng 46.

Lý do chẩn đoán (Dấu hiệu X-quang):

- Vùng thấu quang quanh chóp chân răng
- Răng đã điều trị nội nha

Tiêu lượng (nếu điều trị):

Tốt (nếu điều trị lại nội nha hoặc phẫu thuật thành công)

Tiêu lượng (nếu không điều trị):

Kém (nguy cơ bệnh nha chu tiến triển, răng lung lay và mất răng)

[Giải thích cho bệnh nhân](#)

[Đề xuất Kế hoạch Điều trị](#)

Mild: Các phục hình lớn trên răng

Vị trí: 16, 26, 36, 46 (và các răng khác)

Độ tin cậy của AI: High

Chi tiết kỹ thuật:

Nhiều răng, đặc biệt là các răng hàm, có các phục hình lớn. Việc có các phục hình này là yếu tố nguy cơ sâu răng tái phát hoặc viêm tùy nếu phục hình không còn sát khít hoặc có tổn thương dưới phục hình. Cần kiểm tra lâm sàng.

Lý do chẩn đoán (Dấu hiệu X-quang):

- Hình ảnh cản quang trên thân răng phù hợp với phục hình

Tiêu lượng (nếu điều trị):

Tốt (nếu phục hình tốt và được kiểm tra, duy trì)

Tiêu lượng (nếu không điều trị):

Trung bình đến Kém (nguy cơ sâu răng tái phát, hỏng phục hình)

[Giải thích cho bệnh nhân](#)

[Đề xuất Kế hoạch Điều trị](#)